

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT SỐ 1 LÊ HỒNG PHONG

KẾT QUẢ KỲ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 - 2026

TT	Họ và tên học sinh	Lớp	Môn, khối thi	Tổng điểm	Xếp giải	Giáo viên ôn	Ghi chú
1	Trịnh Nguyễn Gia Huy	11C3	Tin học 11	17.80	Nhất	Kiều Văn Phú	
2	Đinh Thị Luyến	11C1	Vật Lý 11	17.50	Nhất	Nguyễn Việt Bảo	
3	Trương Thị Mỹ Linh	10A1	Hóa học 10	17.50	Nhất	Phan Thanh Trọng	
4	Triệu Minh Vũ	11C1	Sinh học 11	19.25	Nhất	Nguyễn Xuân Phước Uyên	
5	Phan Nguyễn Tuấn Hoàng	10A2	Toán 10	15.50	Nhì	Khiếu Mạnh Toàn	
6	Đỗ Thị Phương Thảo	11C1	Toán 11	16.00	Nhì	Nguyễn Hữu Trí	
7	Nguyễn Tiến Minh	11C1	Toán 11	15.50	Nhì	Nguyễn Hữu Trí	
8	Phạm Anh Châu	11C1	Vật Lý 11	15.50	Nhì	Nguyễn Việt Bảo	
9	Nguyễn Ngoan	10A1	Hóa học 10	15.75	Nhì	Phan Thanh Trọng	
10	Đinh Thị Mỹ Huyền	10A1	Sinh học 10	16.10	Nhì	Nguyễn Thị Bích Thoa	
11	Phan Hiền Trâm	11C2	Sinh học 11	16.10	Nhì	Nguyễn Thị Bích Thoa	
12	Võ Ngọc Lan Anh	11C5	Sinh học 11	16.35	Nhì	Nguyễn Xuân Phước Uyên	
13	Trần Thiện Tuấn	11C5	Sinh học 11	15.35	Nhì	Nguyễn Xuân Phước Uyên	
14	Lê Trung Cường	12B5	Sinh học 12	16.00	Nhì	Nguyễn Bình Huy	
15	Nguyễn Đức Đạo	12B5	Sinh học 12	16.00	Nhì	Nguyễn Bình Huy	
16	Hoàng Việt Huy	11C1	Toán 11	14.00	Ba	Nguyễn Hữu Trí	
17	Trịnh Như Ý	11C2	Tin học 11	12.00	Ba	Kiều Văn Phú	
18	Nguyễn Thành Đạt	11C1	Vật Lý 11	12.50	Ba	Nguyễn Việt Bảo	
19	Hồ Đức Bình	11C2	Vật Lý 11	14.50	Ba	Nguyễn Việt Bảo	
20	Nguyễn Lê Thanh Vân	11C3	Vật Lý 11	13.25	Ba	Nguyễn Việt Bảo	
21	Nguyễn Tấn Trí	11C4	Vật Lý 11	13.00	Ba	Trần Thiện Lượm	
22	Lý Huỳnh Thế Đăng	12B10	Vật Lý 12	12.00	Ba	Trần Thiện Lượm	
23	Phan Lê Thảo Hiền	11C1	Hóa học 11	14.00	Ba	Trần Ngọc Dũng	
24	Nguyễn Hứa Gia Linh	11C1	Hóa học 11	12.25	Ba	Trần Ngọc Dũng	
25	Nguyễn Đình Tân	11C4	Hóa học 11	13.75	Ba	Trương Thị Dung	
26	Nguyễn Cao Quốc Đạt	12B10	Hóa học 12	13.25	Ba	Nguyễn Thị Thương	
27	Nguyễn Thị Phương Duyên	12B10	Hóa học 12	13.75	Ba	Nguyễn Thị Thương	
28	Nguyễn Hoài Thương	10A4	Sinh học 10	13.05	Ba	Nguyễn Thị Bích Thoa	
29	Nguyễn Đăng Gia Bảo	10A1	Văn 10	12.00	Ba	Trần Thị Thanh Tâm	
30	Nguyễn Trần Thiên Ngân	10A3	Văn 10	14.00	Ba	Trần Thị Thanh Tâm	
31	Đặng Trần Tấn Lộc	11C8	Văn 11	12.50	Ba	Trần Thị Ngọc Hà	

32	Nông Thị Minh Phương	12B2	Văn 12	12.00	Ba	Lương Mai Lan	
33	Phạm Quang Nghị	12B4	Văn 12	13.00	Ba	Lương Mai Lan	
34	Bế Hoàng Thảo Nguyên	10A7	Địa lí 10	14.25	Ba	Lý Thị Thu Hằng	
35	Vũ Cẩm Tú	12B1	Địa lí 12	12.00	Ba	Nguyễn Thị Lan Anh	
36	Nông Thị Thu Hà	12B4	Địa lí 12	14.00	Ba	Nguyễn Thị Lan Anh	
37	Bàn Thị Kim Dung	11C8	GDKT&PL 11	13.25	Ba	Phạm Thị Đào	
38	Nguyễn Thành Trung	10A1	Tiếng anh 10	13.50	Ba	Trần Thị Thu Hằng	
39	Nguyễn Từ Như Tâm	11C1	Tiếng anh 11	12.30	Ba	Lê Tấn Nhung	
40	Trần Lê Bảo Châu	12B7	Tiếng anh 12	13.25	Ba	Lê Tấn Nhung	
41	Đặng Trọng Bảo An	10A1	Toán 10	10.50	KK	Khiếu Mạnh Toàn	
42	Nguyễn Trung Việt Hùng	10A1	Toán 10	11.50	KK	Khiếu Mạnh Toàn	
43	Phan Công Vinh	10A1	Toán 10	11.00	KK	Khiếu Mạnh Toàn	
44	Đặng Nguyễn Phúc Tâm	12B10	Toán 12	11.75	KK	Lê Quang Phùng	
45	Phan Thị Thu Thuyền	12B10	Toán 12	10.50	KK	Lê Quang Phùng	
46	Nguyễn Bá Uyên Nhi	10A1	Vật Lý 10	10.00	KK	Đặng Hồng Sanh	
47	Lê Thị Nhã Phương	10A1	Hóa học 10	10.50	KK	Phan Thanh Trọng	
48	Hà Anh Thư	12B7	Hóa học 12	11.13	KK	Nguyễn Thị Thương	
49	Huỳnh Thị Mỹ Hoàng	12B7	Hóa học 12	11.13	KK	Nguyễn Thị Thương	
50	Trần Minh Quân	11C1	Sinh học 11	11.40	KK	Nguyễn Thị Bích Thoa	
51	Trần Thị Kiều Duyên	12B10	Sinh học 12	10.00	KK	Nguyễn Bình Huy	
52	Hoàng Nguyễn Nhật Phương	10A1	Văn 10	10.00	KK	Trần Thị Thanh Tâm	
53	Vi Vũ Ngọc Hân	10A7	Văn 10	10.00	KK	Trần Thị Thanh Tâm	
54	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	11C2	Văn 11	10.00	KK	Trần Thị Ngọc Hà	
55	Hứa Võ Ngọc Vy	11C3	Văn 11	10.00	KK	Trần Thị Ngọc Hà	
56	Phạm Thị Mỹ Duyên	12B4	Văn 12	11.00	KK	Lương Mai Lan	
57	Nguyễn Hoàng	12B5	Văn 12	10.50	KK	Lương Mai Lan	
58	Nguyễn Minh Châu	12B9	Văn 12	10.00	KK	Lương Mai Lan	
59	Ngô Thị Gia Hân	10A1	Lịch Sử 10	10.00	KK	Trần Thị Ngọc Hoa	
60	Nguyễn Thị Thảo Vy	11C1	Lịch Sử 11	10.00	KK	Trần Thị Ngọc Hoa	
61	Nông Thị Thương Hoài	10A5	Địa lí 10	10.25	KK	Lý Thị Thu Hằng	
62	Hứa Thị Ngọc Bích	10A9	Địa lí 10	11.25	KK	Lý Thị Thu Hằng	
63	Trần Thị Thúy Viên	12A4	GDKT&PL 12	11.75	KK	Phạm Thị Đào	
64	Nguyễn Khôi Nguyên	10A3	Tiếng anh 10	10.50	KK	Trần Thị Thu Hằng	

Danh sách này có 64 học sinh đạt giải

Ea Phê, ngày 02 tháng 02 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

NGƯỜI NHẬP ĐIỂM

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nguyễn Quốc Vũ

Võ Tá Táo

Nguyễn Thanh Dũng